

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 31/2014/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 05 tháng 5 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH
Về cơ chế hỗ trợ phát triển các dự án
phát điện sử dụng chất thải rắn tại Việt Nam

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản số 38/2009/QH12 ngày 19 tháng 6 năm 2009;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương,

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về cơ chế hỗ trợ phát triển các dự án phát điện sử dụng chất thải rắn tại Việt Nam.

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quyết định này quy định về cơ chế hỗ trợ phát triển các dự án phát điện sử dụng chất thải rắn tại Việt Nam.

2. Đối tượng áp dụng của Quyết định này gồm các tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động điện lực có liên quan đến phát triển các dự án phát điện sử dụng chất thải rắn tại Việt Nam.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quyết định này các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Bên mua điện là Tập đoàn Điện lực Việt Nam hoặc đơn vị thành viên được ủy quyền.

2. Bên bán điện là tổ chức, cá nhân có giấy phép hoạt động điện lực trong lĩnh vực phát điện từ các nhà máy điện sử dụng chất thải rắn.

3. Chủ đầu tư dự án phát điện sử dụng chất thải rắn là tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động đầu tư các dự án phát điện sử dụng chất thải rắn theo quy định của pháp luật Việt Nam.

4. Chất thải rắn sử dụng để phát điện là chất thải ở thể rắn, được thải ra từ quá trình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, sinh hoạt hoặc các hoạt động khác, không chứa các chất thải nguy hại.

5. Dự án phát điện sử dụng chất thải rắn là dự án nhà máy phát điện sử dụng năng lượng chính từ chất thải rắn, được đốt trực tiếp hoặc đốt khí thu gom từ các bãi chôn lấp chất thải rắn để sản xuất điện, cung cấp một phần hoặc toàn bộ điện năng sản xuất lên lưới điện quốc gia.

6. Điểm đấu nối là vị trí mà đường dây của Bên bán điện đấu nối vào hệ thống điện của Bên mua điện.

7. Điểm giao nhận điện là điểm đặt thiết bị đo đếm được thỏa thuận trong hợp đồng mua bán điện để xác định sản lượng điện bán ra của Bên bán điện.

8. Hợp đồng mua bán điện mẫu cho các dự án phát điện sử dụng chất thải rắn là hợp đồng mua bán điện do Bộ Công Thương ban hành làm cơ sở cho việc áp dụng trong giao dịch mua bán điện được sản xuất từ dự án phát điện sử dụng chất thải rắn giữa Bên bán điện và Bên mua điện.

Chương II

CÔNG TÁC QUY HOẠCH VÀ PHÁT TRIỂN NGUỒN ĐIỆN SỬ DỤNG CHẤT THẢI RẮN

Điều 3. Quy hoạch phát triển nguồn điện sử dụng chất thải rắn

1. Quy hoạch phát triển nguồn điện sử dụng chất thải rắn là quy hoạch chuyên ngành điện được lập cho toàn quốc làm cơ sở cho các hoạt động đầu tư phát triển nguồn điện sử dụng chất thải rắn, được điều chỉnh phù hợp với các nghiên cứu, đánh giá tiềm năng chất thải rắn trong từng thời kỳ.

2. Quy hoạch phát triển nguồn điện sử dụng chất thải rắn phải phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch quản lý chất thải rắn được cấp có thẩm quyền phê duyệt, quy hoạch sử dụng đất và các quy hoạch khác có liên quan.

3. Quy hoạch phát triển nguồn điện sử dụng chất thải rắn được lập một lần cho giai đoạn đến năm 2020, tầm nhìn đến 2030 và được điều chỉnh, bổ sung khi cần thiết. Từ các giai đoạn quy hoạch sau, Quy hoạch phát triển nguồn điện sử dụng

chất thải rắn được lồng ghép vào quy hoạch phát triển điện lực cấp tỉnh, quy hoạch phát triển điện lực quốc gia và được điều chỉnh, bổ sung phù hợp với thực trạng nghiên cứu, đánh giá tiềm năng nguồn chất thải rắn cho sản xuất điện.

Điều 4. Lập, thẩm định, phê duyệt, công bố và điều chỉnh Quy hoạch phát triển nguồn điện sử dụng chất thải rắn

1. Bộ Công Thương tổ chức lập, thẩm định Quy hoạch phát triển nguồn điện sử dụng chất thải rắn, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; công bố và hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy hoạch phát triển nguồn điện sử dụng chất thải rắn đã được phê duyệt.

2. Việc công bố và điều chỉnh quy hoạch thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 5. Kinh phí cho công tác lập, thẩm định, phê duyệt và công bố Quy hoạch phát triển nguồn điện sử dụng chất thải rắn

1. Ngân sách nhà nước cấp kinh phí để thực hiện nhiệm vụ lập, thẩm định, công bố và điều chỉnh Quy hoạch phát triển nguồn điện sử dụng chất thải rắn.

2. Khuyến khích huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác cho công tác lập Quy hoạch phát triển nguồn điện sử dụng chất thải rắn.

Điều 6. Đầu tư xây dựng các dự án phát điện sử dụng chất thải rắn

1. Việc đầu tư xây dựng dự án phát điện sử dụng chất thải rắn phải phù hợp với Quy hoạch phát triển nguồn điện sử dụng chất thải rắn và quy hoạch phát triển điện lực được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

2. Đối với các dự án phát điện sử dụng chất thải rắn chưa có trong danh mục của Quy hoạch phát triển nguồn điện sử dụng chất thải rắn và Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia được duyệt, chủ đầu tư chịu trách nhiệm lập Hồ sơ đề nghị bổ sung quy hoạch, gửi Bộ Công Thương thẩm định, trình Thủ tướng xem xét, quyết định.

3. Trong khi Quy hoạch phát triển nguồn điện sử dụng chất thải rắn chưa được phê duyệt, việc đầu tư các dự án phát điện sử dụng chất thải rắn cần được sự chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ.

4. Việc đầu tư xây dựng các dự án phát điện sử dụng chất thải rắn được thực hiện theo quy định của pháp luật về xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường và các quy định khác có liên quan.

Điều 7. Đấu nối dự án phát điện sử dụng chất thải rắn vào hệ thống điện, điều độ vận hành nhà máy điện chất thải rắn

1. Việc đấu nối dự án phát điện sử dụng chất thải rắn vào lưới điện quốc gia phải phù hợp với quy hoạch phát triển điện lực đã được phê duyệt. Điểm đấu nối do Bên bán điện và Bên mua điện thỏa thuận trên nguyên tắc Bên bán điện chịu